

THẺ NGÂN HÀNG

BANK CARD

MasterCard



LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN THẺ NGÂN HÀNG



Lịch sử thẻ ngân hàng bắt nguồn từ việc các **đại lý bán lẻ** cung cấp tín dụng cho khách hàng (mua hàng trước, trả tiền sau).




Nhiều đại lý nhỏ không đủ khả năng cung cấp tín dụng cho các khách hàng của họ và điều này tạo điều kiện cho các **tổ chức tài chính** vào cuộc.





Vào năm 1946, dạng đầu tiên của thẻ ngân hàng là Charg-It của **ngân hàng John Biggins** xuất hiện tại Mỹ. Đó là một hệ thống tín dụng cho phép các khách hàng thực hiện giao dịch nội địa bằng các “phiếu” có giá trị do ngân hàng phát hành.

Hệ thống này là tiền đề cho việc phát hành thẻ tín dụng ngân hàng đầu tiên của ngân hàng Franklin National, New York vào năm 1951.



- Vào năm 1960, ngân hàng Bank of America giới thiệu sản phẩm thẻ ngân hàng riêng của mình, thẻ Bank Americard ra đời.

- Để liên kết để cạnh tranh với tổ chức của Bank of America, vào năm 1966, 14 ngân hàng Mỹ liên kết thành tổ chức Interbank (Interbank Card Association-ICA),



Vào năm 1967, bốn ngân hàng California đổi tên từ California Bankcard Association thành Western States BankCard Association (WSBA).

Sản phẩm thẻ của tổ chức WSBA là Master Charge.

Tổ chức WSBA cũng cấp phép cho tổ chức Interbank sử dụng tên và thương hiệu của MasterCharge.



- Vào cuối thập niên 1960, nhiều tổ chức tài chính đã trở thành thành viên của MasterCard và đủ sức cạnh tranh với Bank Americard.

- Vào năm 1968, Interbank mở rộng thành viên ra khỏi phạm vi nước Mỹ, liên kết với các tổ chức tài chính Châu Âu hình thành thẻ Eurocard.

- Thành viên đầu tiên của Nhật tham gia vào tổ Interbank vào năm 1968.



Năm 1977, Bank Americard trở thành Visa International.



Năm 1979, Master Charge đổi tên thành MasterCard.



Ngoài ra, có các sản phẩm thẻ khác được hình thành như American Express vào năm 1958, Drivers Club vào năm 1950, JCB vào năm 1961.





Bảng 1.1 - Số liệu về tình hình phát hành thẻ trên thế giới

Đơn vị tính : nghìn thẻ

NĂM	2001	2002	2003	2004*
1. Thẻ Visa	593,111	655,821	735,296	804,431
2. MasterCard	334,871	356,859	378.529	437,730
Tổng cộng	927.982	1.012.680	1.113.825	1.242.161



Thẻ do các tổ chức tài chính phát hành

1. Khái niệm:

Thẻ là phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, mà người sở hữu có thể sử dụng để rút tiền mặt tại các máy ATM, các quầy tự động của Ngân hàng, đồng thời có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ tại các cơ sở chấp nhận thẻ và thẻ là phương tiện giúp chủ thẻ nói chuyện với ngân hàng thông qua ATM



2. Mô tả kỹ thuật (trang 119)

Thẻ làm bằng nhựa cứng, **plastique**
kích thước **96 mm x 54 mm x 0.76 mm**

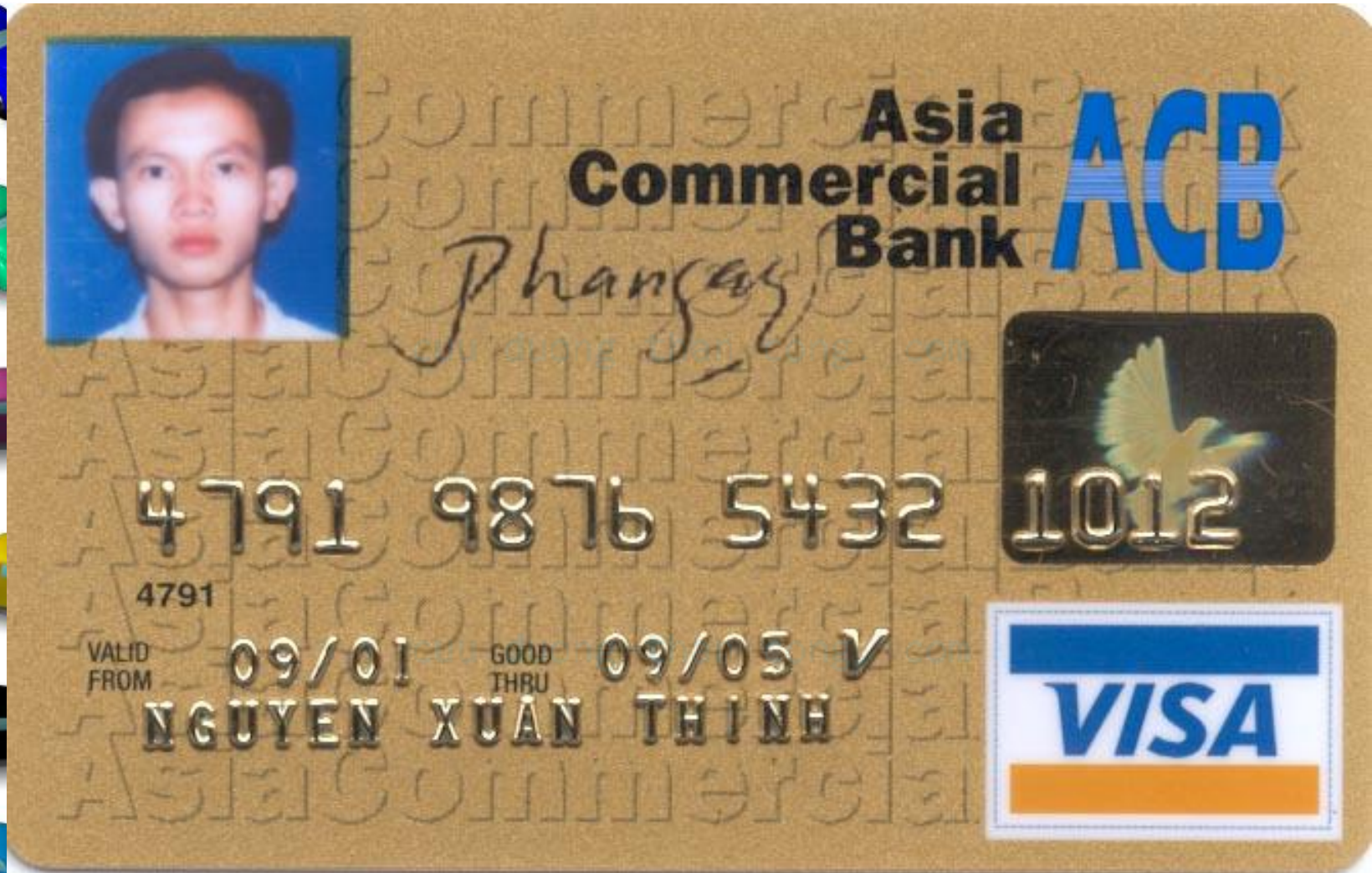
PIN

(Personal Identification Number)

MẶT TRƯỚC

- Tên NH phát hành thẻ
- Biểu tượng, logo
- Số thẻ
- Thời hạn hiệu lực
- Tên chủ thẻ

VISA CARD



Thẻ tín dụng quốc tế (Master)



Thẻ tín dụng quốc tế (VISA)





John Eales

JOHN EALES
RWC 1999 CAPTAIN

4557 0112 3456 7890
4557

VALID
FROM

07/03

UNTIL
END

07/05

V

MR JOHN EALES



VISA
WORLDWIDE
PARTNER





Hong Kong University Alumni Association
香港大學校友會

4552 7204 1234 5678

4552

MONTH/YEAR

VALID
FROM

01/06

GOOD
THRU

MONTH/YEAR

01/09 V

MR YIP YAU SHING

123-45678

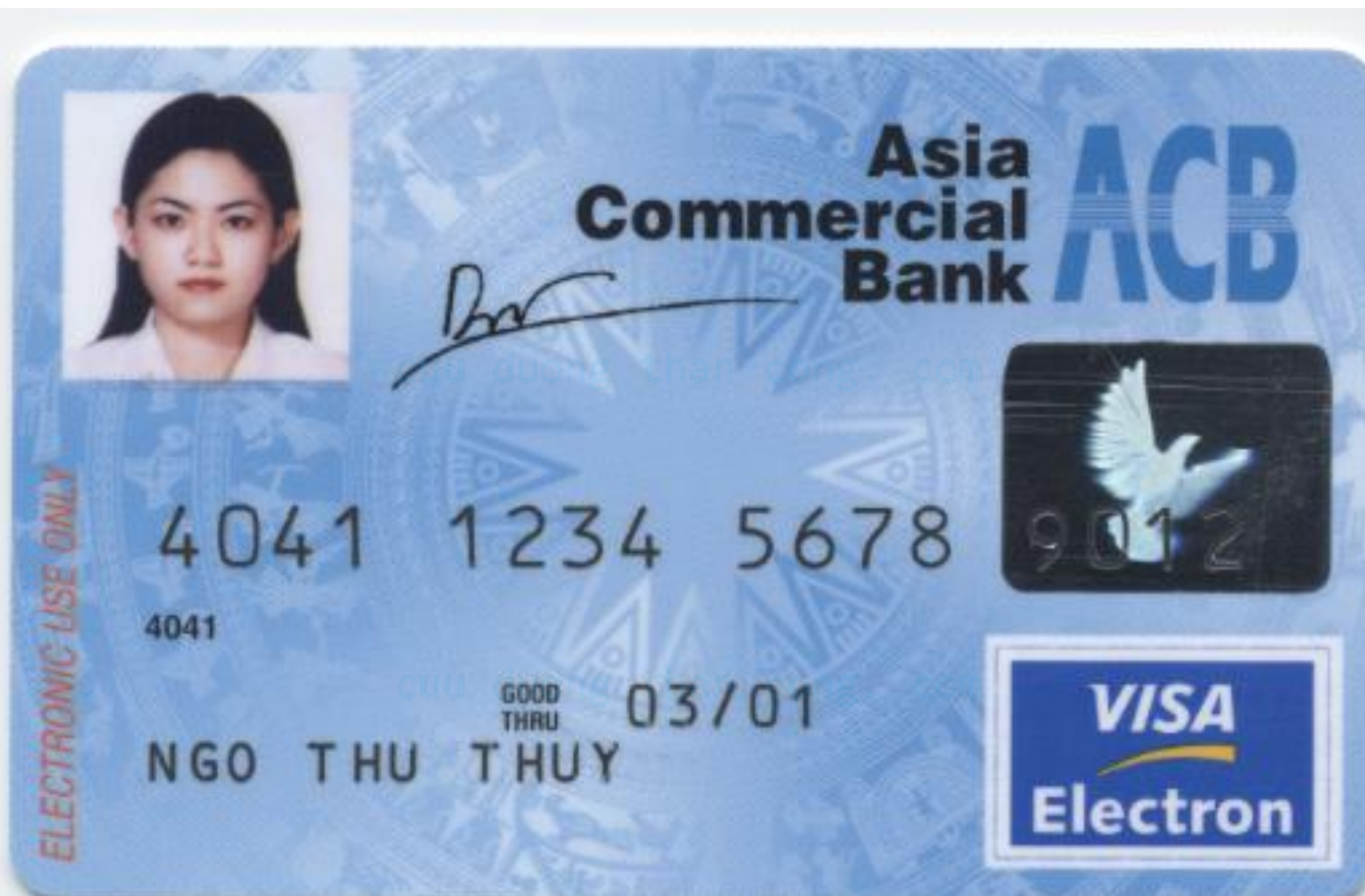


Thẻ ghi nợ quốc tế





THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ



Thẻ Amex



Thẻ Amex



Thẻ Amex



美国 AMEX 信用卡

Thẻ JCB





MẶT SAU THẺ THANH TOÁN

Khi cần dịch vụ 24 giờ xin vui lòng gọi For 24 Hour Customer Service Call : (848) 8222-022



Chữ ký hợp lệ AUTHORIZED SIGNATURE

S.P.N.Z. 03-03 23430

Chủ thẻ chấp nhận các quy định về việc sử dụng thẻ của Ngân hàng Á Châu.

Use of this card is governed by ACB's conditions of use.

cuuduongthancong.com

Asia Commercial Bank



ACB BankCard Center 30 Mac Dinh Chi st. Dist.1. Ho Chi Minh City, Vietnam

MẶT SAU

- Bảng giấy trắng: chữ ký chủ thẻ
- Bảng từ: chứa các thông tin:
 - Số PIN
 - Thời hạn hiệu lực
 - Số tiền sử dụng tối đa mỗi lần hoặc hạn mức sử dụng
 - Ngày giao dịch cuối cùng



3. Các loại thẻ và công dụng



a. **Thẻ ATM** (ATM card: Automated Teller Machine Card)



b. **Thẻ thanh toán** (Payment card)



Thẻ ghi nợ (Debit card)



Thẻ tín dụng (Credit card)



Thẻ quốc tế (International Card)



Visa Card, Mastercard, American Express card, JCB card...

MÁY ATM F12

- Chức năng:
 - Rút tiền mặt
 - Chuyển khoản
 - Tra số dư
 - Đổi mật mã
- Lắp đặt:
 - Tại sảnh giao dịch
- Thời gian phục vụ:
 - Giờ làm việc
- Có 1 hộp đựng tiền



MÁY ATM F16

- Chức năng:
 - Rút tiền mặt
 - Chuyển khoản
 - Tra số dư
 - Đổi mật mã
- Lắp đặt:
 - Tại sảnh giao dịch
- Thời gian phục vụ:
 - Giờ làm việc
- Có 4 hộp đựng tiền



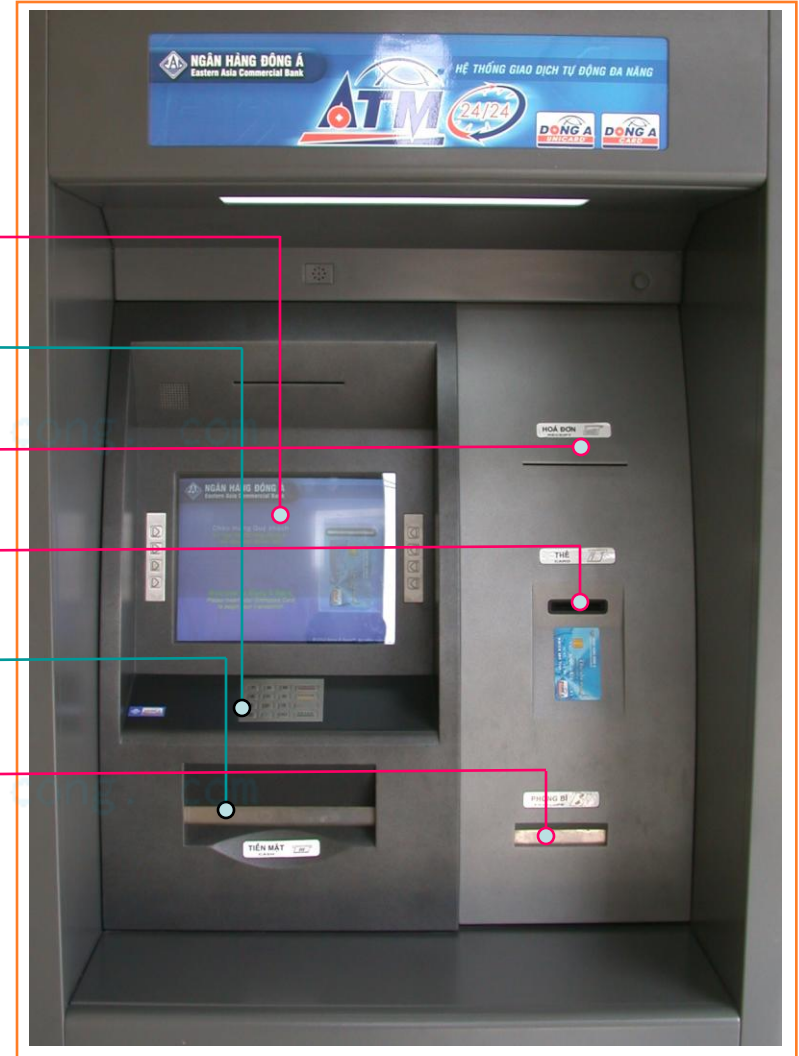
MÁY ATM F34

- Chức năng:
 - Rút tiền mặt
 - **Gửi tiền**
 - Chuyển khoản
 - Tra số dư
 - Đổi mật mã
- Lắp đặt:
 - Trong nhà hoặc ngoài trời
- Thời gian phục vụ:
 - 24 x7
- Tính năng khác:
 - Có 4 hộp đựng tiền



MÔ TẢ HỆ THỐNG

- Màn hình
- Bàn phím
- Nạp thẻ
- Hoá đơn giao dịch
- Tiền mặt
- Phong bì gửi tiền





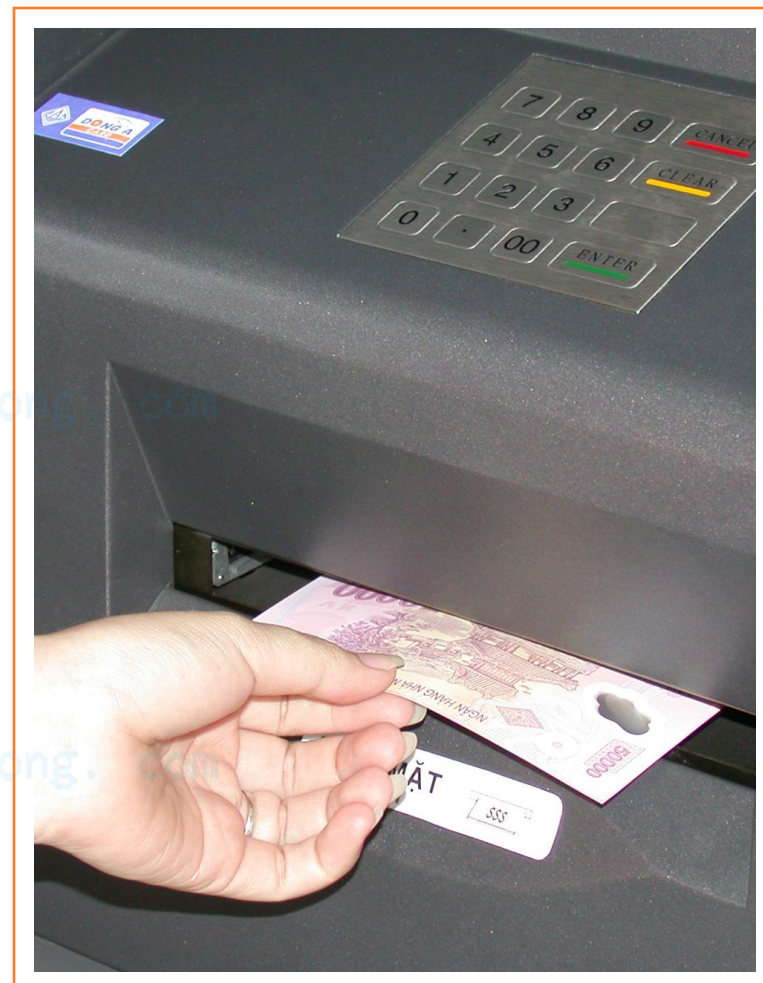
TÍNH NĂNG CHUNG

- Nhận tiền gửi qua ATM
- Phục vụ suốt ngày đêm (kể cả chủ nhật và ngày lễ).
- Giao diện song ngữ Anh-Việt, có âm thanh hướng dẫn



RÚT TIỀN MẶT

- Qua hệ thống ATM 24/24 của Ngân hàng Đông Á
- Qua hệ máy POS
- Mạng lưới rút tiền mặt rộng trên toàn quốc:
 - 33 Chi nhánh, phòng giao dịch của NHĐA
 - Gần 40 cửa hàng nữ trang của PNJ và các cửa hàng vàng tư nhân
 - Hàng chục máy ATM 24/24



GỬI TIỀN QUA ATM

- Phục vụ suốt ngày đêm, cả chủ nhật và ngày lễ
- Lần đầu tiên có tại Việt Nam
- Thực hiện an toàn
- Quy trình chặt chẽ, tin cậy





VAY TIỀN (THẤU CHI)

- Số tiền vay đến 50 triệu đồng
- Thời hạn vay đến 3 tháng
- Đáp ứng nhu cầu chi tiêu đột xuất
- Giải quyết thiếu hụt ngắn hạn tài chính gia đình

CHUYỂN KHOẢN

- Chuyển tiền
- Nhận tiền
- Thanh toán hoá đơn



MUA SẴM

- Các hệ thống siêu thị trên toàn quốc
- Các cửa hàng nữ trang, vàng bạc
- Nhà hàng, khách sạn, shop thời trang





CÁC CHỦ THỂ THAM GIA



1. Chủ thẻ (**Cardholder**)
Người sử dụng thẻ thanh toán.



2. Đại lý chấp nhận thẻ (**Merchant**)
Nơi chấp nhận thanh toán bằng thẻ.



3. Tổ chức phát hành thẻ (**Issuer**)
Tổ chức phát hành thẻ thanh toán.



4. Tổ chức thanh toán thẻ (**Acquirer**)
Tổ chức cung cấp dịch vụ cho đại lý chấp nhận thanh toán thẻ.



5. **Visacard, Mastercard**...kiểm tra lệnh chi



A vertical strip of seven Volkswagen Beetles, each in a different color: orange, blue, green, pink, yellow, black, and light blue. The cars are arranged vertically, one above the other, against a white background.





Sale slips

DO NOT WRITE ABOVE THIS LINE

EXPIRATION DATE CHECKED

SIGN HERE

X

The issuer of the card-activated on this item is authorized to pay the amount shown as TOTAL, upon proper presentation. I promise to pay such TOTAL, together with any sales charges due thereon, subject to and in accordance with the agreement governing the use of such Card.

PLEASE DO NOT WRITE ABOVE THIS LINE

QTY.	CLASS	DESCRIPTION	PRICE	AMOUNT
DATE		AUTHORIZATION		SUB TOTAL
REFERENCE NO.		SERVER		TAX
ID/POLE/CH-HECK NO./LIC. NO. STATE		REG./SUP.	CASH	TIP
				MISC.
VISA			MasterCard	2242940
			TOTAL	

SALES SLIP ORIGINAL



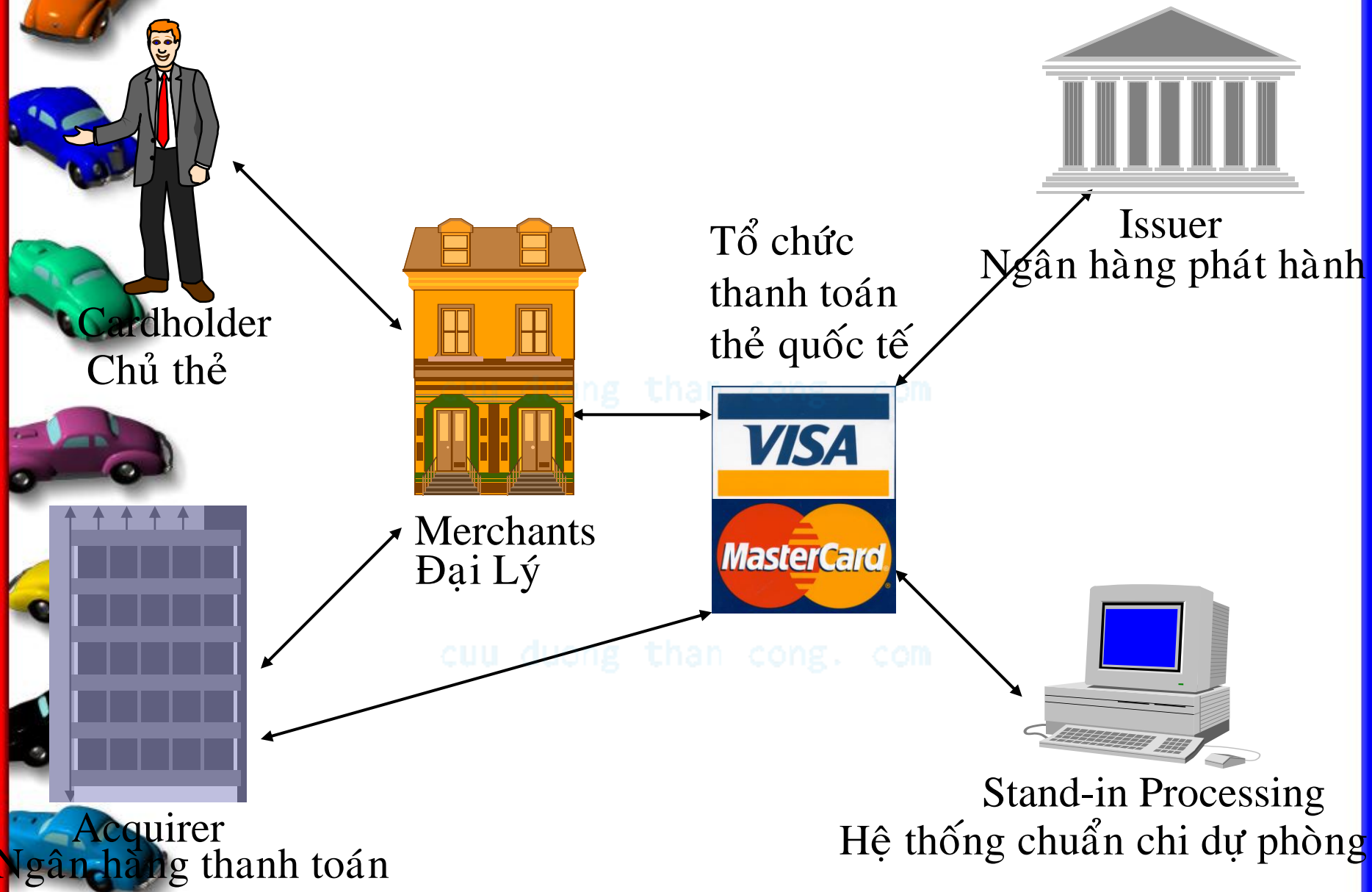
A vertical strip of seven Volkswagen Beetles, each in a different color: orange, blue, green, pink, yellow, black, and light blue. The cars are arranged vertically, showing their side profiles.



Cà thẻ (Operation Imprinter)



QUY TRÌNH CHUẨN CHI





Những lợi ích của thẻ thanh toán

@ Đối với người sử dụng thẻ

@ Đối với ngân hàng phát hành thẻ

@ Đối với ngân hàng thanh toán thẻ

@ Đối với cơ sở chấp nhận thẻ
(đơn vị có thiết bị kiểm tra và đọc thẻ, cà thẻ)

@ Đối với xã hội

@ Đối với người chủ thẻ

- Thuận tiện cho việc thanh toán nhanh chóng, chính xác và tiện lợi
- Là một hình thức mà gửi tiền một nơi, sử dụng được nhiều nơi, việc sử dụng dễ dàng, an toàn, văn minh, vệ sinh và hiện đại .
- Có thể sử dụng thẻ trên phạm vi toàn quốc và quốc tế
- Có thể được ngân hàng cho vay tiền sử dụng trước trả sau mà không cần phải thế chấp (thấu chi).
- Đặc biệt khi có thẻ (thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng) trong túi, người chủ thẻ sẽ rất tự tin về khả năng tài chính và cảm thấy mình sang trọng, tự tin trước bạn bè, gia đình, nhất là đi vào những nơi sang trọng, đi du lịch hay đi công tác nước ngoài.



@ Đối với ngân hàng phát hành thẻ

- Ngân hàng đa dạng hóa được sản phẩm dịch vụ.
- Tăng doanh thu thu được phí của cả hai bên: Phí thu từ chủ thẻ và phí từ đại lý chấp nhận thẻ.
- Ngân hàng thu hút khách hàng đến giao dịch với ngân hàng.
- Huy động được vốn với số lượng lớn trên tài khoản tiền gửi của chủ thẻ với lãi suất thấp và mở rộng tín dụng thông qua thấu chi hay thẻ tín dụng.
- Tuy nhiên trong giai đoạn đầu chi phí cho những ngân hàng phát hành thẻ là rất lớn và các ngân hàng cần chú ý: hiệu quả trong phát hành thẻ không chỉ thể hiện qua doanh thu phí trong thanh toán thẻ mà nó phải được thể hiện trong mối quan hệ với các hoạt động khác



@ Đối với ngân hàng thanh toán thẻ

Ngân hàng thanh toán có thể gia tăng lợi nhuận từ phần hoa hồng được hưởng khi làm trung gian thanh toán, có thêm các dịch vụ thanh toán mới để phục vụ khách hàng hiện có.



@ Đối với cơ sở chấp nhận thẻ (đơn vị có thiết bị kiểm tra và đọc thẻ, cà thẻ)

- Thu hút nhiều khách hàng sử dụng thẻ.**
- Đa dạng hóa hình thức thanh toán sẽ giúp các đơn vị kinh doanh tạo thuận tiện cho khách hàng trong việc thanh toán**
- Đặc biệt là khách du lịch quốc tế hiện nay đại đa số họ dùng thẻ và những người giàu có (chủ thẻ) hay đi siêu thị, nhà hàng,..khi đó cơ sở kinh doanh sẽ bán được nhiều hàng khi chấp nhận**

@ Đối với xã hội

- Giảm được nhiều chi phí cho xã hội: Thanh toán qua thẻ sẽ giảm được khối lượng tiền mặt trong lưu thông
- Thanh toán bằng thẻ sẽ đem lại nền văn minh lịch sự trong thanh toán
- Hệ thống ngân hàng thu hút được nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để tài trợ cho nền kinh tế với lãi suất thấp.
- Góp phần kiểm soát và tăng nguồn thu cho Nhà nước